

Số: 06/2024/QĐ-TA

TP. Hưng Yên, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Thương.
- Thư ký phiên họp:* Ông Hà Đăng Việt.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số 06/2024/QĐ-TA ngày 22/8/2024 và Thông báo hoãn phiên họp số 06/2024/TB-TA ngày 28/8/2024, đối với:

Họ và tên: Phan Ngọc T1; giới tính: Nam; sinh ngày 23/6/1992;

Số căn cước công dân: 033092012408.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do;

HKTT/Nơi cư trú: Số H đường L, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Nhân thân:

- Bản án số 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử bị cáo Phan Ngọc T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt 01 năm 06 tháng tù.

- Ngày 25 tháng 6 năm 2024 Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính Phan Ngọc T1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Con ông Phan Ngọc T2 và con bà Nguyễn Thị Bích L.

Phan Ngọc T1 vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Ôn Quốc T3 - Phó trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên: Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình của anh Phan Ngọc T1 và biên bản ghi lời khai cùng ngày 25/7/2024 do Công an phường H lập đối với T1 thể hiện: Phan Ngọc T1 sử dụng ma túy, loại Heroin khoảng từ tháng 3/2024 đến nay. T1 sử dụng bằng hình thức chích H vào tĩnh mạch để đưa ma túy vào trong cơ thể. Ngày 25 tháng 6 năm 2024, T1 bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lần gần nhất T1 sử dụng ma túy là sáng ngày 25/7/2024. Hiện nay T1 vẫn đang sử dụng Heroin, không đi cai nghiện ma túy tại bất kỳ cơ sở cai nghiện nào.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trung tâm Y tế thành phố H lập ngày 25/7/2024 đối với Phan Ngọc T1 có kết quả: Test M (+) dương tính, kết luận: Có nghiện ma túy.

Kết quả làm việc, xác minh ngày 16/8/2024 của UBND phường H với tổ dân phố P, xác định: Phan Ngọc T1 là người nghiện ma túy, loại H, hiện nay T1 chưa đi cai nghiện tại trung tâm hay cơ sở cai nghiện ma túy nào và cũng không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng.

Ngày 16/8/2024, UBND phường H lập biên bản vi phạm số 370/BB-VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Phan Ngọc T1 do có hành vi vi phạm: “Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện”.

Ngày 16/8/2024, Chủ tịch UBND phường H ban hành quyết định số 196/QĐ-QLCN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giao cho bà Nguyễn Thị Bích L là mẹ đẻ quản lý Phan Ngọc T1.

Ngày 16/8/2024, UBND phường H có văn bản số 372/ĐN-CNBB gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Ngọc T1.

Ngày 22/8/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H đã ban hành văn bản số 84/LĐTBXH, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Hưng Yên đối với Phan Ngọc T1, thời hạn là 24 tháng.

Tại phiên họp:

Người bị đề nghị là Phan Ngọc T1 đã được triệu tập họp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tóm tắt về hành vi của Phan Ngọc T1 và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Ngọc T1, thời gian là 24 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - TB&XH tỉnh H.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên:

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 17, 18, 21 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. Khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy. Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Ngọc T1, thời gian chấp hành từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về việc lập hồ sơ đề nghị: Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ đã đúng theo quy định tại Điều 32 Luật phòng chống ma túy; điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 96, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 1, Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[2] Về nội dung đề nghị: Năm 2022 Phan Ngọc T1 đã bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo Bản án số 05/2022/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên). Sau khi chấp hành án xong, trở về địa phương một thời gian Phan Ngọc T1 tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25 tháng 6 năm 2024 Phan Ngọc T1 bị Công an phường H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng T1 vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 25/7/2024.

Như vậy, hiện nay Phan Ngọc T1 mắc nghiện và thường xuyên sử dụng ma túy, phụ thuộc vào ma túy, nhưng không đi cai nghiện tại trung tâm hay cơ sở cai nghiện ma túy nào và cũng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng.

Do vậy, việc lập hồ sơ và đề nghị đưa Phan Ngọc T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có cơ sở chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020); điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày

21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Phan Ngọc T1 tự nguyện khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nhân thân: Phan Ngọc T1 có nhân thân xấu.

[4] Xét tính chất, hành vi vi phạm của Phan Ngọc T1 thì thấy: Phan Ngọc T1 có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2022 và đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2024, nhưng Phan Ngọc T1 không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, sau khi chấp hành hình phạt tù về địa phương vẫn tiếp tục sử dụng ma túy gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phan Ngọc T1, thời hạn 18 tháng để Phan Ngọc T1 có thời gian cai nghiện tập trung, học tập, lao động và tu dưỡng, rèn luyện chấm dứt việc nghiện ma túy để trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội.

[5] Về pháp luật áp dụng;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 và khoản 3 Điều 131 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bổ sung năm 2020);

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 24, Điều 30, Điều 31, Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh xã hội tỉnh H đối với Phan Ngọc T1, sinh ngày 23/6/1992; HKTT/Nơi cư trú: Số H đường L, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (*Mười tám*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Phan Ngọc T1 (*Vắng mặt tại phiên họp*) có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố H; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố H; Cơ sở điều trị nghiện ma túy thuộc Sở Lao động - Thương binh xã hội tỉnh H.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hưng Yên;
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố Hưng Yên;
- VKSND thành phố Hưng Yên;
- UBND phường Hồng Châu;
- Người bị áp dụng BPXLHC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương